TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỸ TÚ** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2025/HS-ST.
Ngày: 21 - 3 - 2025.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ TÚ, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Anh Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Châu.

Bà Phạm Thị Bích Ly.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lệ Thủy –Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Ông Trần Minh Tôn – Kiểm sát viên.

Trong ngày 21 tháng 3 năm 2025 tại tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 11/2025/TLST-HS, ngày 21 tháng 02 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2025/QĐXXST-HS, ngày 07 tháng 3 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Lê Trường V**, sinh ngày 14/02/2003, tại huyện M, tỉnh Sóc Trăng. Tên gọi khác: Không có. Nơi cư trú: Ấp T, xã M, huyện M, tỉnh Sóc Trăng; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 07/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn Q và bà Nguyễn Thị M; anh chị em ruột: có 04 người (bị cáo nhỏ nhất); Vợ tên Trần Thị Ngọc Đ và có 01 người con tên Lê Trần Bích T, sinh năm 2024; Tiền án: Không có; Tiền sự: Không có.

Bị cáo bị khởi tố ngày 07/10/2024 và áp dụng biện pháp ngăn chặn *"Tạm giam"* từ ngày 09/10/2024 cho đến nay. (*Bị cáo có mặt tại phiên tòa*).

2. Họ và tên: **Đỗ Quốc B**, sinh ngày 19/02/2005, tại huyện M, tỉnh Sóc Trăng. Tên gọi khác: Không có. Nơi cư trú: Ấp T, xã T, huyện M, tỉnh Sóc Trăng; Nghề nghiệp: Thợ sửa xe; Trình độ văn hóa: 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn S và bà Nguyễn Thị Mỹ X; Tiền án: Không có; Tiền sự: Không có.

Bị cáo bị khởi tố ngày 07/10/2024 và áp dụng biện pháp ngăn chặn *"Tạm giam"* từ ngày 09/10/2024 cho đến nay. (*Bị cáo có mặt tại phiên tòa*).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

1/ Anh **Đào Văn N**, sinh năm 2004. (*Vắng mặt*)

Địa chỉ: ấp M, xã T, huyện C, tỉnh Sóc Trăng.

2/ Anh **Bùi Văn H**, sinh năm 2000. (*Vắng mặt*)

Địa chỉ: ấp M, thị trấn H, huyện M, tỉnh Sóc Trăng.

3/ Ông **Đỗ Văn S**, sinh năm 1977. (*Có mặt*)

Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện M, tỉnh Sóc Trăng.

4/ Bà **Nguyễn Thị Mỹ X**, sinh năm 1982. (*Có mặt*)

Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện M, tỉnh Sóc Trăng.

5/ Bà **Nguyễn Thị M**, sinh năm 1970. (*Có mặt*)

Địa chỉ: ấp T, xã M, huyện M, tỉnh Sóc Trăng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ 40 phút ngày 18/9/2024, Đào Văn N, sinh ngày 16/4/2004, đăng ký thường trú: ấp M, xã T, huyện C, tỉnh Sóc Trăng điều khiển xe mô tô biển số 83G1-050.28 đến nhà của bị cáo Đỗ Quốc B để chở B đi nhậu nhưng do đã khuya nên bị cáo B không đi mà rủ N vào nhà bị cáo chơi, sau đó bị cáo B điều khiển xe của N đi mua nước uống, lúc mua nước về thì thấy bị cáo Lê Trường V điều khiển xe mô tô biển số 83MF-023.83 chạy đến nên bị cáo B hỏi bị cáo V: "đi đâu về", bị cáo V trả lời: "Tao mới đi làm ở xa về" thấy vậy bị cáo B rủ bị cáo V đi vào nhà của bị cáo B chơi. Khi vào phòng ngủ nhà bị cáo B, bị cáo V lấy một cái bật lửa có gắn ống kim loại màu bạc và một ống thủy tinh (nỏ) bên trong có chứa ma túy đá từ trong túi quần ra, rồi lấy ống hút trong ca nước và chai nhựa sting có sẵn dưới nền gạch nhà của bị cáo Bảo G lại với nhau thành một bộ dụng cụ để sử dụng ma túy, khi đó bị cáo B hỏi bị cáo V "cái này của ai", bị cáo V nói "của thằng bạn cho". Gắn xong, bị cáo V dùng cái bật lửa đốt ma túy lên và hút 02 (hai) hơi. Sau đó, bị cáo B lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy, tự đốt và hút 02 (hai) hơi, N đang nằm trong phòng ngủ cũng ngồi dậy lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy, tự đốt và hút 02 (hai) hơi. Khoảng 05 phút sau, Bùi Văn H, sinh ngày 14/11/2000, đăng ký thường trú: Ấp M, thị trấn H, huyện M, tỉnh Sóc Trăng điều khiển xe mô tô biển số 83M1-126.69 chở Nguyễn Gia B1, sinh ngày 19/4/2001, đăng ký thường trú: ấp M, xã M, huyện M, tỉnh Sóc Trăng đến kêu cửa nhà bị cáo B1 để hỏi mượn chìa khóa sửa xe nên bị cáo B1 đi ra mở cửa và đứng nói chuyện với Nguyễn Gia B1, lúc này lực lượng Công an đi tuần tra ngang thì cả nhóm bỏ chạy, riêng H bị giữ lại và mời về cơ quan làm việc. Tiến hành kiểm tra trong phòng ngủ của bị cáo Đỗ Quốc B, phát hiện và thu giữ:

01 (một) chai nhựa màu trắng nhãn hiệu Sting, bên trong có chứa dung dịch trong suốt, nắp chai màu đỏ, được khoét lỗ có gắn một ống hút màu trắng và một ống thủy tinh (nỏ) bên trong có chứa chất tinh thể rắn màu nâu; 01 (một) bật lửa màu vàng đồng đỏ, có gắn một thanh kim loại màu bạc đã qua sử dụng và một số đồ vật có liên quan.

Qua test nhanh, bị cáo Lê Trường V, bị cáo Đỗ Quốc B, Bùi Văn H, Đào Văn N đều dương tính với ma túy, loại Methamphetamine.

Tại Kết luận giám định số 187/KLMT-KTHS ngày 27 tháng 9 năm 2024 của Phòng K Công an tỉnh S, kết luận:

Mẫu tinh thể rắn màu nâu được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,0610 gam (không phẩy không sáu một không gam, không kể bao bì), loại Methamphetamine.

H1 lại đối tượng sau giám định: Không hoàn lại mẫu tinh thể rắn màu nâu vì đã sử dụng hết cho công tác giám định và hoàn lại toàn bộ ống thủy tinh (nỏ), vỏ và bao gói kèm theo.

Việc thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài liệu; xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M đã thu giữ: 01 (một) chai nhựa màu trắng nhãn hiệu Sting, bên trong có chứa dung dịch trong suốt, nắp chai màu đỏ, được khoét lỗ có gắn một ống hút màu trắng; 01 (một) ống thủy tinh (nỏ) được chứa trong phong bì màu trắng, niêm phong ghi số vụ: 187/2024; 01 (một) cây kéo bằng kim loại, cán nhựa màu xanh; 01 (một) cây kéo bằng kim loại, cán nhựa màu đỏ; 01 (một) cái bật lửa màu vàng đồng đỏ, có gắn một thanh kim loại màu bạc đã qua sử dụng; 01 (một) đoạn ống hút nhựa màu trắng trong, được cắt nhọn một đầu; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F11 PROMAX màu xanh rêu; 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát: 83MF-023.83, nhãn hiệu honda, loại Future FI, màu đỏ đen, số máy: JC90E0515971, số khung: RLHJC7651PY169267; 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát: 83G1-050.28, nhãn hiệu honda, loại Vision, màu trắng nâu đen, số máy: JK03E2407247, số khung: RLHJK0316MY500562; 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát: 83M1-126.69, nhãn hiệu honda, loại Wave alpha, màu trắng.

Sau khi làm rõ, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M đã trả lại cho Bùi Văn H: 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát: 83M1-126.69, nhãn hiệu honda, loại Wave alpha, màu trắng; trả lại cho bà Nguyễn Thị M: 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát: 83MF-023.83, nhãn hiệu honda, loại Future FI, màu đỏ đen, số máy: JC90E0515971, số khung: RLHJC7651PY169267; trả lại cho đối tượng Đào Văn N: 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát: 83G1-050.28, nhãn hiệu honda, loại Vision màu trắng nâu đen, số máy: JK03E2407247, số khung: RLHJK0316MY500562.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Tú đã trả lại cho bị cáo Đỗ Quốc B: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F11 PROMAX màu xanh rêu; 01 (một) cây kéo bằng kim loại, cán nhựa màu xanh và 01 (một) cây kéo bằng kim loại, cán nhựa màu đỏ.

Đối với các vật chứng còn lại, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M chuyển đến Cơ quan Thi hành án dân sự huyện M để tạm giữ đảm bảo cho việc xét xử và thi hành án.

Tại bản Cáo trạng số 11/CT-VKSMT ngày 19/02/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng đã truy tố các bị cáo Lê Trường V và bị cáo Đỗ Quốc B về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của các bị cáo Lê Trường V và bị cáo Đỗ Quốc B tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy theo điều luật như trên và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố các bị cáo Lê Trường V và bị cáo Đỗ Quốc B phạm tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*" và đề nghị:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; Điều 17; khoản 1 Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt các bị cáo Lê Trường V và bị cáo Đỗ Quốc B từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Đề nghị tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) chai nhựa màu trắng nhãn hiệu Sting, bên trong có chứa dung dịch trong suốt, nắp chai màu đỏ, được khoét lỗ có gắn một ống hút màu trắng; 01 (một) ống thủy tinh (nỏ) được chứa trong phong bì màu trắng, niêm phong ghi số vụ: 187/2024; 01 (một) cái bật lửa màu vàng đồng đỏ, có gắn một thanh kim loại màu bạc đã qua sử dụng; 01 (một) đoạn ống hút nhựa màu trắng trong, được cắt nhọn một đầu.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Lê Trường V và Đỗ Quốc B đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, thống nhất với kết luận giám định 187/KLMT-KTHS ngày 27/9/2024 của Phòng K Công an tỉnh S. Tại lời nói sau cùng các bị cáo Lê Trường V và Đỗ Quốc B xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Đào Văn N và anh Bùi Văn H. Xét thấy, việc vắng mặt của anh N và anh H không gây trở ngại cho việc xét xử. Căn cứ vào khoản 1 Điều 292 và Điều 299 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Đào Văn N và anh Bùi Văn H.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra huyện M, Điều tra Viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Tú, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Tại phiên tòa, các bị cáo Lê Trường V và bị cáo Đỗ Quốc B đã khai rõ hành vi phạm tội của mình như tại cơ quan Điều tra, lời khai của các bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như: Hiện trường vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; bản kết luận giám định số: 187/KLMT-KTHS ngày 27/9/2024 của Phòng K Công an tỉnh S, vật chứng của vụ án và phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án thể hiện: Các bị cáo Lê Trường V và bị cáo Đỗ Quốc B đã có hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, cụ thể vào ngày 18/9/2024 bị cáo Lê Trường V là người cung cấp ma túy, dụng cụ để bị cáo Đỗ Quốc B và đối tượng Đào Văn N cùng sử dụng; bị cáo Đỗ Quốc B là người sử dụng căn nhà do bị cáo quản lý để bị cáo V và N sử dụng ma túy. Do đó, hành vi của các bị cáo Lê Trường V và bị cáo Đỗ Quốc B đã cấu thành T1 tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) với tình tiết định khung là phạm tội đối với 02 người trở lên. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng đã truy tố các bị cáo Lê Trường V và bị cáo Đỗ Quốc B về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan cho các bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4]. Các bị cáo Lê Trường V và bị cáo Đỗ Quốc B là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo thực hiện với lỗi cố ý. Các bị cáo biết rõ chất ma tuý là chất kích thích và gây ức chế hệ thần kinh, nếu sử dụng nhiều lần sẽ gây nghiện và một khi đã nghiện chất ma tuý thì người đó sẽ có nhiều khả năng gây ra nhiều tệ nạn xã hội như bị lây truyền bệnh HIV, trộm cắp, cướp giật tài sản…, làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự, an toàn xã hội tại địa phương, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Chính vì vậy mà Nhà nước đã nghiêm cấm các hành vi tàng trữ, mua bán, tổ chức, sử dụng trái phép chất ma tuý nhưng các bị cáo vẫn bất chấp tác hại của ma túy mà vẫn thực hiện hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà bị cáo B. Hành vi do các bị cáo thực hiện là hành vi nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm

đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý; xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần có mức hình phạt thật nghiêm khắc, cần phải áp dụng hình phạt tù cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong thời gian hợp lý để giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời để tuyên truyền, răn đe và phòng ngừa chung trong xã hội. Tuy nhiên, khi thực hiện hành vi phạm tội mặc dù các bị cáo cùng nhau thống nhất thực hiện hành vi phạm tội nhưng giữa các bị cáo không có sự bàn bạc, cấu kết chặt chẽ, không phân công vai trò cụ thể của từng người nên thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn.

[5] Xét về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo: Để cá thể hóa hình phạt đối với các bị cáo Lê Trường V và bị cáo Đỗ Quốc B, Hội đồng xét xử phân tích, đánh giá hành vi phạm tội của từng bị cáo như sau: Vai trò của các bị cáo là ngang nhau trong quá trình thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo thống nhất ý chí cùng nhau thực hiện hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, cụ thể bị cáo Vũ giữ vai trò là người khởi xướng và thực hành tích cực trong vụ án; bị cáo là người mang bật lửa, ống thủy tinh bên trong có chứa ma túy đến nhà của bị cáo B, sau đó bị cáo cũng là người trực tiếp gắn ống hút, ống thủy tinh và chai nhựa sting lại với nhau làm thành một bộ dụng cụ để cho cả nhóm cùng nhau sử dụng. Bị cáo Đỗ Quốc B giữ vai trò là người thực hành tích cực trong vụ án, bị cáo là người cung cấp địa điểm để cho cả nhóm cùng nhau sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà của mình.

[5.1]. Đối với bị cáo Lê Trường V: Trước khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự. Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo có ông cậu tên Nguyễn Văn Đ1 là Liệt sỹ đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Về tính tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5.2]. Đối với bị cáo Đỗ Quốc B: Trước khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự. Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo có ông cốc ngoại tên Trần Văn L là Liệt sỹ, có cậu ruột tên Nguyễn Quốc M1 là thương binh đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Về tính tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6] Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) chai nhựa màu trắng nhãn hiệu Sting, bên trong có chứa dung dịch trong suốt, nắp chai màu đỏ, được khoét lỗ có gắn một

ống hút màu trắng; 01 (một) ống thủy tinh (nỏ) được chứa trong phong bì màu trắng, niêm phong ghi số vụ: 187/2024; 01 (một) cái bật lửa màu vàng đồng đỏ, có gắn một thanh kim loại màu bạc đã qua sử dụng; 01 (một) đoạn ống hút nhựa màu trắng trong, được cắt nhọn một đầu.

[7] Đối với đối tượng Đào Văn N và Bùi Văn H, quá trình điều tra đã xác định N và H không tham gia tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà của bị cáo B mà chỉ có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M đã chuyển vụ việc để xử lý hành chính theo quy định là có căn cứ.

Đối với ông Đỗ Văn S và bà Nguyễn Thị Mỹ X (là cha và mẹ ruột của bị cáo Đỗ Quốc B), quá trình điều tra đã xác định tại thời điểm các bị cáo tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy ông S, bà X đi làm ở Thành phố Hồ Chí Minh, không đứng ra tổ chức cũng như không biết các đối tượng tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà của mình nên không đặt ra xem xét.

Đối với đối tượng Nguyễn Gia B1, quá trình điều tra Nguyễn Gia B1 không có mặt tại địa phương nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M tiếp tục xác minh làm rõ nếu có căn cứ sẽ xem xét xử lý sau.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo Lê Trường V và bị cáo Đỗ Quốc B, mỗi bị cáo phải chịu số tiền 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[9] Xét lời đề nghị của Kiểm sát viên về tội danh, về hình phạt, việc áp dụng pháp luật, xử lý vật chứng như đã phân tích nêu trong phần nội dung là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Điều 17; khoản 1 Điều 38; điểm a khoản 1 Điều 47; Điều 50; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Căn cứ vào điểm a, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; khoản 1 Điều 268; khoản 1 Điều 269; khoản 1 Điều 292, Điều 299; Điều 326; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

1/ Tuyên bố: Bị cáo Lê Trường V và bị cáo Đỗ Quốc B phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

Tuyên phạt bị cáo Lê Trường V 07 (bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09/10/2024.

Tuyên phạt bị cáo Đỗ Quốc B 07 (bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09/10/2024.

2/ Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) chai nhựa màu trắng nhãn hiệu Sting, bên trong có chứa dung dịch trong suốt, nắp chai màu đỏ, được khoét lỗ có gắn một ống hút màu trắng; 01 (một) ống thủy tinh (nỏ) được chứa trong phong bì màu trắng, niêm phong ghi số vụ: 187/2024; 01 (một) cái bật lửa màu vàng đồng đỏ, có gắn một thanh kim loại màu bạc đã qua sử dụng; 01 (một) đoạn ống hút nhựa màu trắng trong, được cắt nhọn một đầu.

3/ Về án phí: Buộc các bị cáo Lê Trường V và Đỗ Quốc B mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4/ Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đối với người vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Trương Anh Tuấn

Nơi nhận:
- *Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;*
- *Phòng KTNV và THA TAND tỉnh;*
- *Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh ST;*
- *Trại tạm giam Công an tỉnh ST;*
- *Cơ quan điều tra Công an tỉnh ST;*
- *Cơ quan thi hành án hình sự CA tỉnh ST;*
- *Phòng hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh ST;*
- *VKS huyện Mỹ Tú;*
- *Phân trại tạm giam khu vực huyện Mỹ Tú;*
- *Chi cục THADS huyện Mỹ Tú;*
- *Bị cáo; NLQ*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*